

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-ST

Ngày: 20- 5- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Ngọc Tân- Giảng viên Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

2. Bà Phạm Thị Hương- Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thu- Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Tiến D, sinh ngày 13/5/2007, tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Q, xã X, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến T (đã chết) và bà Vũ Thị H, sinh năm 1980; vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Bản án số 33/2025/HS-ST ngày 04/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Tiến D 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/02/2025 đến ngày 02/4/2025 bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo D: anh Vũ Văn T1, sinh năm 1972; địa chỉ: khu tập thể N, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội (là bác ruột bị cáo có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị H1- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt)

- *Bị hại*: bà Đào Thị C, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Tổ bảo vệ, Bệnh viện Đ, tỉnh Thái Bình

* Người đại diện: ông Vũ Đình B- Tổ trưởng Tổ bảo vệ (vắng mặt)

+ Cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 22/11/2009 (có mặt)

* Người đại diện hợp pháp cho cháu P: chị Vũ Thị H2, sinh năm 1983 (mẹ đẻ cháu P- có mặt)

Đều ở địa chỉ: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Cháu Đào Công D1, sinh ngày 09/10/2009 (có mặt)

* Người đại diện hợp pháp cho cháu D1: ông Đào Công T2, sinh năm 1965 (bố đẻ cháu D1- có mặt)

Đều ở địa chỉ: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu P và cháu D1*: bà Đình Thị Thu T3- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2024, Vũ Tiến D, Nguyễn Duy P, Đào Công D1 cùng chơi game tại quán Internet MT ở xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình thì bị mất điện. Sau đó D rủ P và D1 đi bộ lang thang chơi. Khi đi đến khu vực cây ATM trước cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đ, D rủ P và D1 vào trong sân Bệnh viện lấy trộm xe mô tô để làm phương tiện đi lại; P, D1 đồng ý và đứng ngoài cảnh giới. D chui qua ngách nhỏ cạnh cây ATM vào trong nhìn thấy chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave Alpa màu sơn đỏ đen bạc, biển số đăng ký 17B5-586.01, trị giá 10.667.000 đồng của bà Đào Thị C để ở sân Bệnh viện. Quan sát thấy chiếc xe trên khóa cổ nhưng không khóa càng, không có người trông coi, D đã bẻ đoạn sắt nhỏ bằng kim loại dạng dây buộc, dài khoảng 04cm (D1 đưa) thành hình chữ U phá khoá. D ngồi lên xe, nổ máy và điều khiển xe qua cổng chính của Bệnh

viện, rẽ trái đi về hướng xã Q, P và D1 đi bộ về quán I, trên đường đi đến thôn A, xã Q, huyện Q thì gặp D đang đi xe máy ngược chiều. D chở P và D1 về phòng trọ D thuê trước đó của ông Bùi Văn T4, sinh năm 1962 ở tổ dân phố N, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 08 giờ ngày 08/9/2024, tại phòng trọ, D mở cốp xe mô tô lấy cờ lê có sẵn trong cốp, tháo biển số đăng ký của chiếc xe trên vút xuống sông, cụ thể, sông nào ở đâu thì D không nhớ. D1, P ở lại phòng trọ cùng D và sử dụng xe mô tô trộm cắp được làm phương tiện đi lại. Khoảng 01 tháng sau đó, D điều khiển xe mô tô trên chở P và D1 về nhà bà Vũ Thị H2, sinh năm 1983 ở thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (mẹ đẻ của P), P và D ở lại, D1 đi về. Cuối tháng 9/2024, D cho anh Bùi Đình Thế A, sinh ngày 08/12/2008, cư trú tại thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình mượn xe. Sau khi mượn được xe, Thế A đã mua giấy dán màu trắng đen dán lên cánh yếm trước và phía sau của xe, mục đích cho đẹp. Khoảng 22 giờ ngày 06/10/2024, Thế A điều khiển chiếc xe trên chở Nguyễn Minh T5, sinh ngày 18/01/2009, cư trú tại thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình đi chơi. Khi đi đến thôn X, xã Q, huyện Q thì tổ công tác đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Q kiểm tra, Thế A không trình bày được nguồn gốc xe, không xuất trình được giấy tờ tùy thân, giấy tờ xe. Thế A khai chiếc xe trên mượn của Vũ Tiến D vào khoảng cuối tháng 9/2024, tổ công tác đã thu giữ chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave Alpa màu sơn đỏ đen bạc, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJA3929MY123097, số máy: JA39E2240377 đem về trụ sở Công an huyện Q làm việc.

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q, tỉnh Thái Bình, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpa, màu sơn đỏ - đen - bạc, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJA3929MY123097, số máy: JA39E2240377, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2021, trị giá tại thời điểm ngày 07/9/2024 là 10.667.000 đồng.

Sau khi bị trộm cắp chiếc xe mô tô trên, Tổ bảo vệ Bệnh viện Đ đã tự nguyện bồi thường cho chủ sở hữu chiếc xe số tiền là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng). Khi cơ quan điều tra thu giữ được chiếc xe và trả lại cho chủ sở hữu là bà Đào Thị C, do bà C đã nhận tiền bồi thường của Tổ bảo vệ nên bà C đã bàn giao lại chiếc xe cho Tổ bảo vệ Bệnh viện Đ theo thỏa thuận tự nguyện của hai bên.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSQP ngày 24/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Vũ Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Tiến Danh T6 09 tháng tù đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/4/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi; bố bị cáo chết sớm và hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/9/2024, tại sân của Bệnh viện đa khoa huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Vũ Tiến D có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển số đăng ký 17B5-586.01 tại thời điểm xâm hại có trị giá 10.667.000 đồng của bà Đào Thị C. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Vũ Tiến D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu; ngày 04/3/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Chính vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 01 tháng 24 ngày), cần áp dụng các những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Đào Thị C đã nhận lại chiếc xe mô tô bị trộm cắp và bàn giao lại chiếc xe cho Tổ bảo vệ Bệnh viện Đ. Bà C và

Tổ bảo vệ Bệnh viện Đ đều không có ý kiến, yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave Alpa màu sơn đỏ đen bạc, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJA3929MY123097, số máy: JA39E2240377, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Đào Thị C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho bà C theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc biển số đăng ký 17B5-586.01, bị cáo khai đã tháo và vứt xuống sông, không nhớ sông nào, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Q không có căn cứ truy tìm.

[9] Đối với Nguyễn Duy P và Đào Công D1 là người cùng bị cáo Vũ Tiến D thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của bà Đào Thị C vào ngày 07/9/2024. Nguyễn Duy P, sinh ngày 22/11/2009; Đào Công D1, sinh ngày 09/10/2009; tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Nguyễn Duy P 14 tuổi 09 tháng 15 ngày, Đào Công D1 14 tuổi 10 tháng 28 ngày. Tội phạm mà P, D1 thực hiện có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù, thuộc loại tội ít nghiêm trọng. Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Duy P, Đào Công D1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi trên của P và D1 không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính, hình thức “Cảnh cáo” đối với Nguyễn Duy P và Đào Công D1 là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/4/2025.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Vũ Tiến D phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo; cháu Nguyễn Duy P và người đại diện hợp pháp của cháu P; cháu

Đào Công D1 và người đại diện hợp pháp của cháu D1; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu P và cháu D1, đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là bà Đào Thị C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổ bảo vệ Bệnh viện Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Phụ;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng